

Bản án số: 66/2025/HS-PT.
Ngày: 19/6/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu;

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLPT-HS ngày 07/5/2025 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Mỹ T; Sinh ngày: 01/01/1972; N sinh: Huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Thái Thị H; Có chồng là ông Thạch Q, sinh năm 1970 và 02 người con, người con lớn sinh năm 1994, người con nhỏ sinh năm 1996; Tiền án: Không; Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 52/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024 của Trưởng Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng, Nguyễn Thị Mỹ T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng (nộp phạt vào ngày 18/6/2024); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2024 cho đến nay. (có mặt)

2. Đồ Thị Sà V; Sinh ngày: 01/01/1976; N sinh: Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồ C và bà Trần Thị Sà M; Có chồng là ông Lữ Cúi P, sinh năm 1953 và 02 người con đều sinh năm 2002; Tiền án: Không; Có

01 tiền sự: Tại Quyết định số 67/QĐ-XPHC ngày 16/5/2024 của Trưởng Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Đồ Thị Sà V bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng (nộp phạt vào ngày 20/5/2024); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2024 cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Đồ Thị Sà V:*

1. Bà Lê Thị Trúc L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S; Địa chỉ Trung tâm: Số A, đường H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Ông Võ Tấn V1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S; Địa chỉ Trung tâm: Số A, đường H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị cáo Đồ Thị Kim H1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Danh Cang, Trần Văn L1, Lý Thanh D, Huỳnh Thị Phụng H2, Dương Trọng H3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 14 giờ 50 phút ngày 25/8/2024, Công an xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng tiến hành kiểm tra tại khu vực phần đất của ông Dương Trọng T2 ở ấp Đ, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện và bắt quả tang một số người đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh sáu lá được ăn thua bằng tiền gồm Đồ Thị Kim H1, Đồ Thị Sà V, Nguyễn Thị Mỹ T, Lý Thanh D, Trần Văn L1, Huỳnh Thị Phụng H2 và Danh C1. Trong quá trình đánh bạc, ai có tiền thì làm cái, còn người khác đặt tụ hoặc ké thanh, mỗi ván bài đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Cơ quan Công an thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 02 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 310 lá bài tây đã qua sử dụng; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.040.000 đồng; thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc số tiền 8.615.000 đồng (trong đó, của T là 1.060.000 đồng, của H1 là 500.000 đồng, của D là 2.020.000 đồng, của H2 là 2.780.000 đồng, của C1 là 2.005.000 đồng. Qua quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được những người tham gia đánh bạc trái phép gồm Đồ Thị Sà V, Đồ Thị Kim H1, Nguyễn Thị Mỹ T, Lý Thanh D, Trần Văn L1, Huỳnh Thị Phụng H4, Danh C1, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.140.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Đồ Thị Sà V và Đồ Thị Kim H1.

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Đồ Thị Sà V, Đồ Thị Kim H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Đồ Thị Sà V 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Đồ Thị Kim H1 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

* Ngày 28/3/2025, các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V kháng cáo xin hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Xét Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, mỗi bị cáo 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được áp dụng. Ngoài ra, không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ các bị cáo được hưởng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo T và V có đủ điều kiện để được xem xét có thể cho hưởng án treo, tuy nhiên tình hình tội phạm đánh bạc, tổ chức đánh bạc diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và các bị cáo đã từng vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng lại tiếp tục vi phạm nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho các bị cáo hưởng án treo. Từ những cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2021), không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đồ Thị Sà V: Bị cáo Đồ Thị Sà V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Khmer, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người tạo ra thu nhập chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

- Nói lời sau cùng tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Đồ Thị Sà V lập ngày 25/3/2025 và nộp cho Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 28/3/2025 là đúng quy định của pháp luật về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Căn cứ vào các điều 342 và 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, về việc xin hưởng án treo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Vào lúc khoảng 14 giờ 50 phút ngày 25/8/2024, Công an xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng tiến hành kiểm tra tại khu vực phân đất của ông Dương Trọng T2 ở ấp Đ, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện và bắt quả tang Đồ Thị Sà V, Đồ Thị Kim H1, Nguyễn Thị Mỹ T, Lý Thanh D, Trần Văn L1, Huỳnh Thị Phương H4, Danh C1 đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh sáu lá được ăn thua bằng tiền. Qua quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chứng minh được tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.140.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Thị Mỹ T, Đồ Thị Sà V và Đồ Thị Kim H1 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T, Đồ Thị Sà V và Đồ Thị Kim H1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, về việc xin hưởng án treo: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định các bị cáo có 01 tiền sự nhưng không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì đây là tình tiết định tội. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định các bị cáo Mỹ T và Sà V là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo T có trình độ học vấn thấp, đối với bị cáo

V là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật còn hạn chế và từ đó áp dụng đối với các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, vai trò, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt và xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, mỗi bị cáo mức án 03 tháng tù là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định không còn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào đáng lẽ bị cáo được hưởng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Xét các bị cáo T và V bị xử phạt tù không quá 03 năm, nhân thân đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nhưng đã được xem xét là tình tiết định tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có nơi cư trú rõ ràng là có đủ điều kiện có thể xem xét cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn có diễn biến khá phức tạp, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm người phạm tội, nhất là người đã từng vi phạm pháp luật về hành vi đánh bạc trái phép mà còn vi phạm. Việc cho các bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận cho các bị cáo hưởng án treo.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm không căn cứ vào Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là thiếu sót. Tuy nhiên, xét thấy hình phạt đã được áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp mức độ, tính chất của hành vi phạm tội, vai trò, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đồ Thị Sà V, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo của bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V, về việc xin hưởng án treo.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T và Đồ Thị Sà V của Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 25/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đồ Thị Sà V.

Xử phạt bị cáo Đồ Thị Sà V 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ T chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Xử buộc bị cáo Đồ Thị Sà V chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I-TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện M (02);
- VKSND huyện M (01);
- CQĐT-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Chi cục THADS huyện M (01);
- UBND, Công an xã P, huyện M (02);
- UBND, Công an xã A, huyện C (02);
- Bị cáo (02);
- P.TTr, KT & THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Vũ